CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện và việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Thông tư số 48/2019/TT- BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện và việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023.

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 9 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý, khai thác và bảo trì đường cao tốc;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện và việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng

giao thông đường bộ.[1]

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về các nội dung sau:

a) Tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện;

b) Quy định việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

2. Đối tượng áp dụng bao gồm các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện và việc áp dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

3. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo hình thức đối tác công tư, cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết hợp đồng dự án có thể quyết định việc áp dụng các quy định tại Thông tư này trong hồ sơ lựa chọn nhà đầu tư hoặc dự thảo hợp đồng dự án. Trong trường hợp hợp đồng dự án đã ký, các bên có thể thỏa thuận để bổ sung quy định tại Thông tư này vào hợp đồng dự án hoặc nhà đầu tư có thể áp dụng các quy định của Thông tư này trong hoạt động quản lý, bảo trì công trình đường bộ.

Điều 2. Áp dụng hình thức bảo trì đối với các hoạt động bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

1. Bảo trì theo khối lượng thực tế là việc thực hiện hoạt động bảo trì theo khối lượng công việc thực tế đã thực hiện. Hình thức này được áp dụng đối với các hoạt động bảo trì sau:

a) Sửa chữa định kỳ, sửa chữa đột xuất;

b) Kiểm tra, kiểm định, quan trắc công trình, hạng mục công trình theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ.

---

[1] Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ."

2. Bảo trì theo chất lượng thực hiện là việc thực hiện hoạt động bảo trì theo các tiêu chí chất lượng, trong một khoảng thời gian với một số tiền nhất định được quy định tại hợp đồng kinh tế. Hình thức này được áp dụng trong hoạt động bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khi đáp ứng đồng thời các quy định sau:

a) Công trình đường bộ được đầu tư xây dựng theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo chất lượng theo quy định của pháp luật về xây dựng; công trình, hạng mục công trình, thiết bị vận hành khai thác công trình đường bộ chưa hết thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

b) Công trình đường bộ được đảm bảo kinh phí thực hiện bảo dưỡng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật.

3. Đối với các gói thầu, hợp đồng có các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ không đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều này, căn cứ vào tình trạng của từng loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và kinh phí được giao, Cục Đường bộ Việt Nam[2] quyết định áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện đối với từng tài sản, từng công việc bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; ưu tiên áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện đối với các công việc bảo dưỡng có thể xây dựng tiêu chí chất lượng phù hợp với kinh phí được giao (các công việc quản lý, công việc bảo dưỡng không sử dụng vật liệu, công việc bảo dưỡng hệ thống an toàn giao thông hoặc các công việc bảo dưỡng khác); các công việc bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ còn lại áp dụng hình thức bảo trì theo khối lượng thực tế.

4. Thời gian hợp đồng bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện không quá 05 năm.

Cục Đường bộ Việt Nam[3] quyết định thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khi phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc đặt hàng đối với trường hợp đủ điều kiện đặt hàng theo quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

---

[2] Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" được thay thế bởi cụm từ "Cục Đường bộ Việt Nam"theo quy định tại khoản 1, Điều 16 của Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023.

[3] Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" được thay thế bởi cụm từ "Cục Đường bộ Việt Nam"theo quy định tại khoản 1, Điều 16 của Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023.

Điều 3. Tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện

Tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện bao gồm:

1. Yêu cầu kỹ thuật chất lượng đối với hoạt động bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện được quy định tại Phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Quy định về giám sát, nghiệm thu, phương pháp đánh giá, khấu trừ kinh phí hoạt động bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện được quy định tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành[4]

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2020.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Các hoạt động bảo dưỡng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã tổ chức lựa chọn nhà thầu, đã ký hợp đồng bảo trì trước ngày Thông tư này có hiệu lực, các bên tham gia ký kết hợp đồng có thể thương thảo điều chỉnh lại hợp đồng đã ký phù hợp quy định của Thông tư này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam[5],Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng các tỉnh, thành phố trực

---

[4] Điều 20 của của Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023 quy định như sau:

"Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường Cao tốc Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./."

[5] Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" được thay thế bởi cụm từ "Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam" theo quy định tại khoản 2, Điều 16 của Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023.

thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 11/VBHN-BGTVT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2023

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Đình Thọ